

Hoàng Công Tuấn

Kinh tế trưởng

Tuan.hoangcong@mbs.com.vn

Lê Minh Anh

Chuyên viên phân tích

Anh.leminh@mbs.com.vn

Năm 2022, thị trường trái phiếu doanh nghiệp diễn ra với nhiều biến động trong hoạt động phát hành và thay đổi trong khung pháp lý. Trong cả năm chỉ có khoảng 257,2 nghìn tỷ đồng TPDN được huy động qua kênh riêng lẻ, công chúng và 2 đợt phát hành giá trị 625 triệu USD qua kênh quốc tế, giảm khoảng 62% so với năm 2021. Kỳ hạn bình quân là 3,81 năm, lãi suất bình quân là 8,1%/năm. Nhóm ngân hàng dẫn đầu khi chiếm 53,4% lượng trái phiếu phát hành, đạt 137,4 nghìn tỷ đồng, tiếp sau đó là nhóm bất động sản với 52,7 nghìn tỷ đồng huy động được, tỷ lệ 20,5%.

Thị trường Trái phiếu doanh nghiệp

Trong Q4/2022, không có trái phiếu phát hành ra công chúng và phát hành ra quốc tế. Giá trị phát hành của hầu hết tất cả các nhóm ngành trong quý 4 năm 2022 đều sụt giảm so với quý 4 năm 2021. Trong quý 4, có 7,6 nghìn tỷ đồng TPDN được phát hành, giảm khoảng 88% so với quý 3 và giảm 97% so với cùng kỳ năm trước.

Thị trường chứng khoán, trái phiếu trong năm 2022 có nhiều khó khăn, nguyên nhân chủ yếu từ niềm tin của nhà đầu tư và thanh khoản thị trường trong nước, cũng như tâm lý thận trọng của nhà đầu tư trước những bất ổn và triển vọng kém tích cực về tình hình kinh tế - chính trị thế giới. Tổng cộng trong cả năm 2022, các doanh nghiệp Việt Nam đã phát hành thành công 257,2 nghìn tỷ đồng TPDN ra thị trường, giảm khoảng 62% so với năm 2021, trong đó kênh phát hành riêng lẻ chiếm khoảng 97%, còn lại là TPDN phát hành ra công chúng chỉ chiếm gần 3% tổng khối lượng phát hành. Kỳ hạn bình quân gia quyền của các trái phiếu này là 3,81 năm, lãi suất 7,7%/năm.

Vài tháng gần đây, lãi suất huy động tại NHTM tăng mạnh lên mức trên 9% đối với kỳ hạn 12 tháng, xu hướng gửi tiền vào NH cũng tăng dần lại khiến nhiều nhà đầu tư chuyển dần sang tham gia kênh tiền gửi tiết kiệm. Trong 3 tháng gần nhất, các ngân hàng đã phát hành 3,7 nghìn tỷ đồng trái phiếu. Tính trong năm 2022, có 24 ngân hàng khác nhau huy động được 137,4 nghìn tỷ đồng trái phiếu, tỷ lệ 53,4%. Kỳ hạn bình quân gia quyền các trái phiếu ngân hàng là 4,13 năm. Mức lãi suất bình quân đạt 5%/năm.

Nhóm đứng thứ 2 về mặt khối lượng trái phiếu phát hành là nhóm Bất động sản, hoạt động phát hành trái phiếu doanh nghiệp bất động sản trong quý 4/2022 suy giảm khi tổng số đợt phát hành trong quý chỉ đạt với 570 tỷ đồng TPDN, còn từ đầu năm lượng trái phiếu huy động lên tới 44,5 nghìn tỷ đồng, chiếm 20% tổng lượng trái phiếu phát hành. Lãi suất bình quân gia quyền của những trái phiếu bất động sản là 10,1%/năm, giảm 1 điểm phần trăm so với năm 2021 trong khi kỳ hạn bình quân là 3,66 năm.

Các doanh nghiệp khác phát hành gần 67.010 tỷ đồng TPDN, trong đó chủ yếu thuộc ngành Xây dựng/ Vật liệu xây dựng với hơn 19 nghìn tỷ đồng trái phiếu phát hành trong cả năm 2022, chiếm 9,2% tổng giá trị phát hành trái phiếu riêng lẻ. Lãi suất huy động trái phiếu các doanh nghiệp này cũng ở mức cao hơn trung bình, đạt mức 9,6%/năm và kỳ hạn bình quân là 2,27 năm.

Trong cả năm 2022, có 2 đợt phát hành TPDN ra thị trường quốc tế của CTCP Tập đoàn Vingroup bao gồm đợt 1 với giá trị phát hành 525 triệu USD có kỳ hạn là 5 năm và lãi suất là 4%/năm và đợt 2 với giá trị phát hành 100 triệu USD có kỳ hạn là 59 tháng và lãi suất là 4%/năm.

Bộ Tài chính vừa công bố dự thảo sửa đổi Nghị định 65 – khung pháp lý mới nhất về trái phiếu doanh nghiệp, bổ sung Nghị định 153/2020/NĐ-CP quy định về chào bán, giao dịch

Thuật ngữ viết tắt

TPDN: Trái phiếu doanh nghiệp

NHNN: Ngân hàng nhà nước

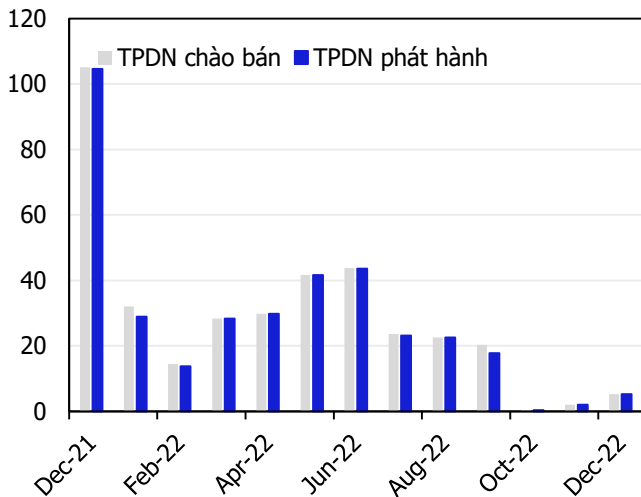
NHTM: Ngân hàng thương mại

LSTC: Lãi suất tham chiếu

trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu ra thị trường quốc tế:

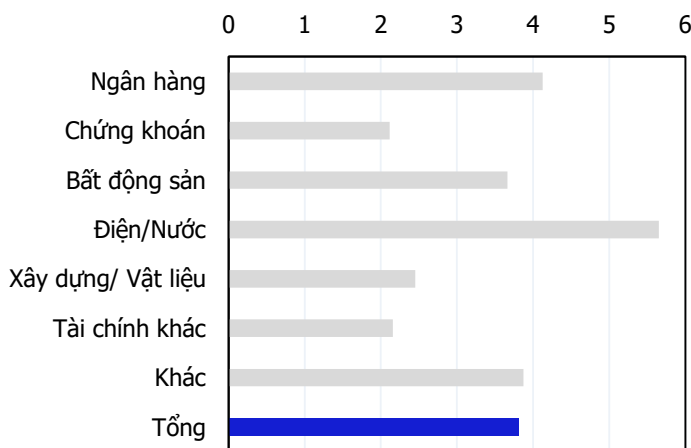
- Giãn thời gian thực hiện quy định này trong vòng 1 năm. Cụ thể, dự thảo Nghị định (sửa đổi) đề xuất, lùi tới đầu năm 2024. Trong đó một số quy định sẽ có hiệu lực từ 1/1/2024, muộn hơn 1 năm so với đề xuất ban đầu để thị trường có thêm thời gian thích nghi với những quy định mới, nhằm khơi thông nút thắt thanh khoản cũng như cải thiện sức cầu thị trường. Những quy định lùi thời hạn hiệu lực bao gồm: (i) định nghĩa về nhà đầu tư chuyên nghiệp; (ii) thời gian phân phối trái phiếu; và (iii) bắt buộc xếp hạng tín dụng.
- Dự thảo sửa đổi Nghị định 65 cho phép các trái phiếu phát hành trước đây còn dư nợ thì được gia hạn với thời gian tối đa là 2 năm.
- Ngoài ra, cho phép doanh nghiệp phát hành và nhà đầu tư nắm giữ trái phiếu thỏa thuận về việc chuyển đổi khoản thanh toán gốc, lãi trái phiếu đến hạn thành khoản vay hoặc tài sản khác...

Hình 1. Khối lượng TPDN được chào bán và phát hành thành công trong thời gian gần đây (nghìn tỷ đồng)



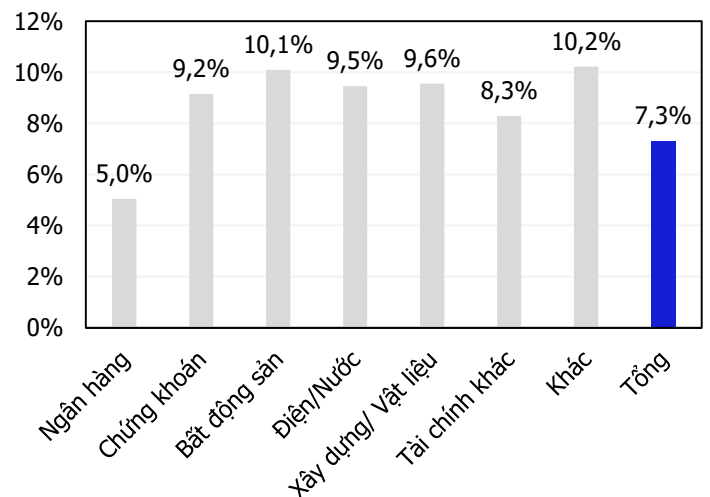
Nguồn: HNX, FiinPro, MBS Research tổng hợp.

Hình 3. Kỳ hạn trung bình trái phiếu phát hành năm 2022 theo nhóm doanh nghiệp (năm)



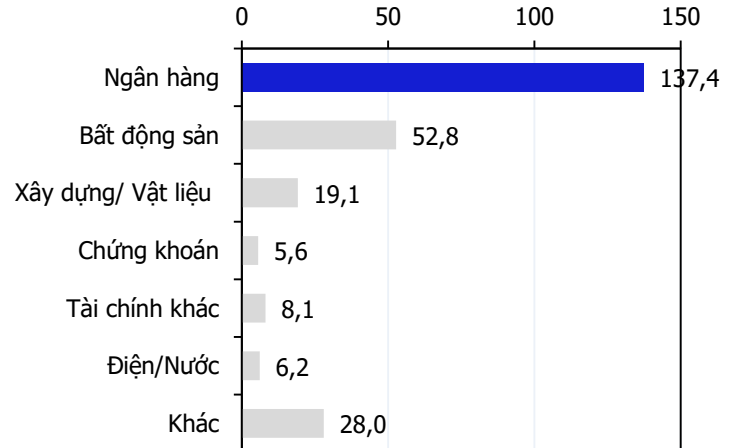
Nguồn: HNX, FiinPro, MBS Research tổng hợp.

Hình 2. Lãi suất trung bình trái phiếu phát hành năm 2022 theo nhóm doanh nghiệp (%/năm)



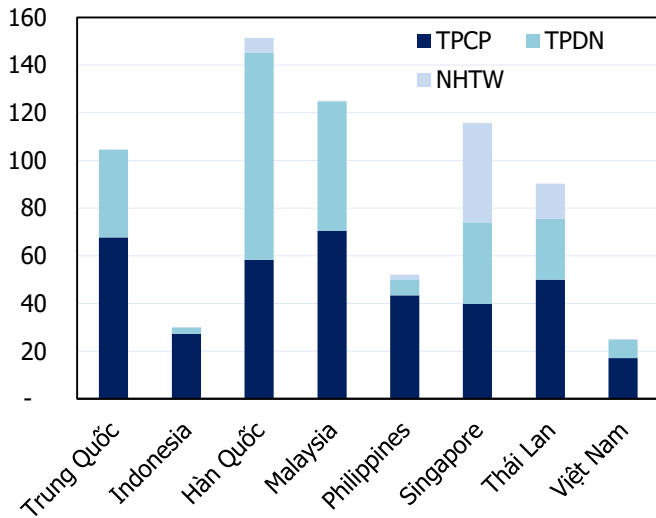
Nguồn: HNX, FiinPro, MBS Research tổng hợp.

Hình 4. Cơ cấu nhóm ngành phát hành TPDN năm 2022 (nghìn tỷ đồng)



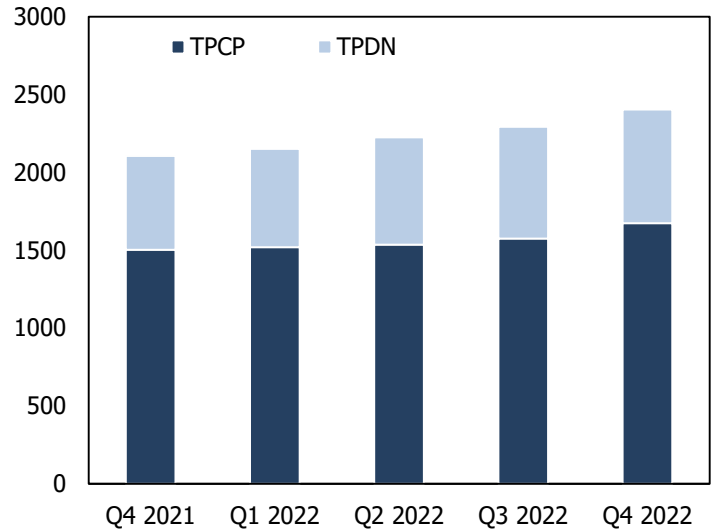
Nguồn: HNX, FiinPro, MBS Research tổng hợp.

Hình 5. Quy mô các thị trường trái phiếu trong khu vực (%GDP 2022)



Nguồn: ADB.

Hình 6. Dự nợ thị trường trái phiếu Việt Nam các quý (nghìn tỷ đồng)



Nguồn: ADB.

Hình 7. Các doanh nghiệp phát hành khối lượng TPDN lớn nhất trong năm 2022

Tổ chức phát hành	Kỳ hạn (năm)	Giá trị (tỷ đồng)	Lãi suất (%/năm)
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam	1,25-20	27.635,66	3,8% - 8,75%
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thương Việt Nam	3	13.050	3,5% - 4,3%
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Đông	3	12.300	3,5% - 6,8%
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu	1-2	10.950	3,9% - 5,5%
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội	3-7	10.923,10	3,8% - 8,8%
Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va	1-10	9.857	8,0% - 10,5%
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu Điện Liên Việt	3-10	7.695,38	4,0% - 4,8%
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế Việt Nam	3-4	6.948	3,3% - 4,4%
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát Triển Thành phố Hồ Chí Minh	3-10	6.600	4,2% - 7,57%
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong	3	6.399	4,0% - 5,83%
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam	8-15	5.610	6,48% - 6,9%
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Du lịch Phú Quốc	3	5.124,72	10,0%

Nguồn: HNX, FiinPro, MBS Research tổng hợp.

Hình 8. Các doanh nghiệp phát hành trái phiếu có lãi suất cao nhất trong năm 2022

Tổ chức phát hành	Kỳ hạn (năm)	Giá trị (tỷ đồng)	Lãi suất (%/năm)
Công ty Cổ phần Dược Phẩm Tenamyd	1-6	150	14,0%
Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Năng lượng Thành Nguyên	5	500	13,0%
Công ty Cổ phần Tập đoàn Apec Group	1-5	123,99	10,0% - 13,0%
Công ty Cổ phần Đầu tư Nam Long	7	1.000	12,94%
Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Bất động sản Đại Hùng	4	1.500	12,5%
Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Bất động sản Nice Star	4	1.500	12,5%
Công ty TNHH Đầu tư và phát triển bất động sản Seaside Homes	4	1.500	12,5%
Công ty Cổ phần Đầu tư Vua Nệm	2	1.500	12,5%

Tổ chức phát hành	Kỳ hạn (năm)	Giá trị (tỷ đồng)	Lãi suất (%/năm)
Công ty Cổ phần Đầu tư Xây Dựng Đại Thịnh Phát	2	971,7	12,5%
Công ty Cổ phần Đầu tư hội nhập Toàn Cầu	2,5	190	12,5%
Công ty Cổ phần Đầu tư TDG Global	1	40	12,5%
Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Hoàng Phúc Quốc Tế	2	11	12,5%
Công ty Cổ phần Tập đoàn Hạ tầng Giáo dục	5	1.962,81	12,0%
Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh nhà Khang Điền	3	800	12,0%
Công ty Cổ phần Kinh doanh F88	1-1,5	815,9	10,0% - 12,0%

Nguồn: HNX, FiinPro, MBS Research tổng hợp.

Hình 9. Danh sách trái phiếu hoàn thành đợt phát hành trong Quý 4/2022

STT	Tên Công ty	Ngày phát hành	Giá trị phát hành (tỷ đồng)	Lãi suất (%/năm)	Kỳ hạn (tháng)
1	Công ty TNHH Khai thác chế biến Khoáng sản Núi Pháo	10/2022	210	11,0%	60
2	Công ty Cổ phần Phát triển Nhà Bà Rịa Vũng Tàu	10/2022	100	11,0%	24
3	Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình	10/2022	94,6	11,0%	36
4	Công ty Cổ phần City Auto	11/2022	50	11,00%	18
5	Công ty Cổ phần Đầu tư Đức Trung	11/2022	100	12,00%	12
6	Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan	11/2022	1.700	11,50%	60
7	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam	11/2022	3.554,2	8,7%-8,75%	72-84
8	Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt	11/2022	345	10,15%	12
9	Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Năng lượng Thành Nguyên	12/2022	500	13,0%	60
10	Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt	12/2022	345	10,15%	12
11	Công ty Cổ phần Dược Phẩm Tenamyd	12/2022	150	14,0%	12-72
12	Công ty Cổ phần Đầu tư Nam Long	12/2022	500	12,94%	84
13	Công ty Cổ phần Phát triển Nhà Bà Rịa Vũng Tàu	12/2022	100	11,5%	24
14	Công ty CP Khu Công nghiệp Kỹ Thuật Cao An Phát 1	12/2022	150	6,0%	60
15	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam	12/2022	3.554,2	8,5%-9,1%	72-240
16	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội	12/2022	200	8,8%	84

Nguồn: HNX, FiinPro, MBS Research tổng hợp.

SẢN PHẨM

Sản phẩm này được phát hành hàng quý, tập trung vào các vấn đề của thị trường trái phiếu doanh nghiệp Việt Nam. Trong báo cáo này, chúng tôi gắn kết các thông tin kinh tế vĩ mô và sự thay đổi của thị trường tiền tệ với thị trường trái phiếu. MBS phát hành báo cáo này, nhưng những sai sót nếu có thuộc về tác giả. Chúng tôi cảm ơn khách hàng đã đọc và gửi phản hồi về các sản phẩm của chúng tôi.

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU

Chúng tôi cung cấp các nghiên cứu kinh tế và cổ phiếu. Bộ phận nghiên cứu kinh tế đưa ra các báo cáo định kỳ về các vấn đề kinh tế vĩ mô, chính sách tiền tệ và thị trường trái phiếu. Bộ phận nghiên cứu cổ phiếu chịu trách nhiệm các báo cáo về công ty niêm yết, báo cáo công ty tiềm năng và báo cáo ngành. TT Nghiên Cứu cũng đưa ra các bình luận và nhận định về thị trường thông qua các bản tin hàng ngày.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MB (MBS)

Được thành lập từ tháng 5 năm 2000 bởi Ngân hàng TMCP Quân đội (MB), Công ty CP Chứng khoán MB (MBS) là một trong 5 công ty chứng khoán đầu tiên tại Việt Nam. Sau nhiều năm không ngừng phát triển, MBS đã trở thành một trong những công ty chứng khoán hàng đầu Việt Nam cung cấp các dịch vụ bao gồm: môi giới, nghiên cứu và tư vấn đầu tư, nghiệp vụ ngân hàng đầu tư, và các nghiệp vụ thị trường vốn. Mạng lưới chi nhánh và các phòng giao dịch của MBS đã được mở rộng và hoạt động có hiệu quả tại nhiều thành phố trọng điểm như Hà Nội, TP. HCM, Hải Phòng và các vùng chiến lược khác. Khách hàng của MBS bao gồm các nhà đầu tư cá nhân và tổ chức, các tổ chức tài chính và doanh nghiệp. Là thành viên Tập đoàn MB bao gồm các công ty thành viên như: Công ty CP Quản lý Quỹ đầu tư MB (MB Capital), Công ty CP Địa ốc MB (MB Land), Công ty Quản lý nợ và Khai thác tài sản MB (AMC). MBS có nguồn lực lớn về con người, tài chính và công nghệ để có thể cung cấp cho Khách hàng các sản phẩm và dịch vụ phù hợp mà rất ít các công ty chứng khoán khác có thể cung cấp.

MBS tự hào được nhìn nhận là

- Công ty môi giới hàng đầu, đứng đầu về thị phần môi giới từ năm 2009;
- Công ty nghiên cứu có tiếng nói trên thị trường với đội ngũ chuyên gia phân tích có kinh nghiệm, cung cấp các sản phẩm nghiên cứu về kinh tế và thị trường chứng khoán; và
- Nhà cung cấp đáng tin cậy các dịch vụ về nghiệp vụ ngân hàng đầu tư cho các công ty quy mô vừa.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội
ĐT: + 84 24 7304 5688 - Fax: +84 3726 2601
Website: www.mbs.com.vn

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.